

Số: 966 /QĐ-ĐHGD

Hà Nội, ngày 17 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận và cấp bằng tốt nghiệp đại học chính quy đợt tháng 6 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIÁO DỤC

Căn cứ Quyết định số 441/QĐ-TTg ngày 03 tháng 4 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Giáo dục thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Quy định về Tổ chức và Hoạt động của Trường Đại học Giáo dục ban hành theo Quyết định số 568/QĐ-TCCB ngày 02 tháng 07 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Giáo dục;

Căn cứ Quy chế đào tạo đại học tại Đại học Quốc gia Hà Nội ban hành theo Quyết định số 5115/QĐ-ĐHQGHN ngày 25 tháng 12 năm 2014 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Biên bản họp ngày 17 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng xét tốt nghiệp đại học chính quy đợt tháng 6 năm 2022;

Xét đề nghị của Trường phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận và cấp bằng tốt nghiệp đại học chính quy cho 178 sinh viên của Trường Đại học Giáo dục (có tên trong danh sách kèm theo), cụ thể như sau:

Khóa	Ngành	Số sinh viên tốt nghiệp
QH-2018-S	Quản trị trường học	25
	Sư phạm Hóa học	12
	Sư phạm Lịch sử	05
	Sư phạm Ngữ Văn	49
	Sư phạm Toán học	55
	Sư phạm Sinh học	10
	Sư phạm Vật lý	15
QH-2017-S	Sư phạm Toán học	01
	Sư phạm Ngữ văn	02
	Sư phạm Vật lý	01
	Sư phạm Sinh học	0
QH-2016-S	Sư phạm Lịch sử	0
	Sư phạm Vật lý	02
	Sư phạm Ngữ văn	01
Tổng số SV CQ tốt nghiệp		178

Điều 2. Trưởng phòng chức năng, chủ nhiệm Khoa liên quan và các sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, ĐT(5).

**HIỆU TRƯỞNG** 
GS.TS. Nguyễn Quý Thanh

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN**

(Theo Quyết định số 966 /QĐ-ĐHGD ngày 17/06/2022 của Trường Đại học Giáo dục)

Khóa: **QH-2017-S**

Hệ đào tạo: **Chính quy**

Ngành đào tạo: **Sư phạm Toán học**

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	ĐTB toàn khóa	Xếp loại
1	17010139	LƯƠNG THỊ NGÀ	20/02/1999	Nữ	Hưng Yên	2.64	Khá

Danh sách gồm 1 sinh viên.



**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN**

(Theo Quyết định số 966 /QĐ-ĐHGD ngày 17/06/2022 của Trường Đại học Giáo dục)

Khóa: QH-2016-S
Hệ đào tạo: Chính quy
Ngành đào tạo: Sư phạm Vật lý

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	ĐTB toàn khóa	Xếp loại
1	16010215	Nguyễn Thị Kim Huệ	10/11/1996	Nữ	Hà Nội	2.73	Khá
2	16010234	Vũ Thị Hương Thảo	19/09/1998	Nữ	Hải Dương	2.89	Khá

Danh sách có 02 sinh viên.



**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN**

(Theo Quyết định số 966 /QĐ-ĐHGD ngày 17/06/2022 của Trường Đại học Giáo dục)

Khóa: **QH-2016-S**
Hệ đào tạo: **Chính quy**
Ngành đào tạo: **Sư phạm Ngữ văn**

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	ĐTB toàn khóa	Xếp loại
1	16010546	Nguyễn Thị Thu Phương	19/11/1998	Nữ	Hà Nội	3.32	Giỏi

Danh sách gồm 01 sinh viên. 

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN**

(Theo Quyết định số 966 /QĐ-ĐHGD ngày 17/06/2022 của Trường Đại học Giáo dục)

Khóa: **QH-2017-S**
Hệ đào tạo: **Chính quy**
Ngành đào tạo: **Sư phạm Vật lý**

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	ĐTB toàn khóa	Xếp loại
1	17010235	NGUYỄN THU THỦY	13/10/1999	Nữ	HÀ NỘI	2.8	Khá

Danh sách có 01 sinh viên.



**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN**

(Theo Quyết định số 966 /QĐ-ĐHGD ngày 17/06/2022 của Trường Đại học Giáo dục)

Khoá: **QH-2017-S**
Hệ đào tạo: **Chính quy**
Ngành đào tạo: **Sư phạm Ngữ văn**

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	ĐTB toàn khóa	Xếp loại
1	17010539	LÊ HẢI NGỌC	22/04/1999	Nữ	HÀ NỘI	3.19	Khá
2	17010507	HOÀNG BẢO NGUYỄN	21/11/1998	Nữ	LẠNG SƠN	2.95	Khá

Danh sách có 02 sinh viên.



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN

(Theo Quyết định số 966 /QĐ-ĐHGD ngày 17/06/2022 của Trường Đại học Giáo dục)

Khóa: **QH - 2018 - S**
 Hệ đào tạo: **Chính quy**
 Ngành đào tạo: **Quản trị trường học**

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	ĐTB toàn khóa	Xếp loại
1	18010502	NGUYỄN NGỌC ANH	28/12/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.35	Giỏi
2	18010506	NGUYỄN THỊ LAN ANH	04/12/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.15	Khá
3	18010510	NGUYỄN KIM ÁNH	24/09/2000	Nữ	HÀ NỘI	2.91	Khá
4	18010514	VŨ TRỌNG ĐỨC	19/09/2000	Nam	HẢI DƯƠNG	3.36	Giỏi
5	18010517	ĐOÀN THANH HÀ	16/06/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.18	Khá
6	18010518	LÊ NGỌC HÀ	06/04/2000	Nữ	THANH HÓA	3.25	Giỏi
7	18010519	NGUYỄN THỊ THANH HẢI	13/01/2000	Nữ	NAM ĐỊNH	2.90	Khá
8	18010520	ĐỖ THANH HẰNG	31/10/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.17	Khá
9	18010528	NGUYỄN THỊ MAI HƯƠNG	12/10/2000	Nữ	VĨNH PHÚC	3.00	Khá
10	18010566	LÊ THỊ QUỲNH LIÊN	16/11/2000	Nữ	PHÚ THỌ	3.24	Giỏi
11	18010534	HOÀNG THỊ KIM LOAN	12/04/2000	Nữ	HẢI DƯƠNG	3.09	Khá
12	18010537	NGUYỄN HÀ MY	07/08/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.05	Khá
13	18010539	NGUYỄN THỊ NGÂN	10/04/2000	Nữ	BẮC NINH	3.02	Khá
14	18010541	LƯƠNG VĂN NGUYỄN	21/09/1999	Nam	NGHỆ AN	3.27	Giỏi
15	18010542	CAO THỊ THANH NHÂN	27/12/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.33	Giỏi
16	18010545	NGUYỄN PHƯƠNG NHUNG	19/02/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.11	Khá
17	18010547	HỒ THỊ OANH	29/10/2000	Nữ	NGHỆ AN	3.55	Giỏi
18	18010546	NGUYỄN THỊ KIM OANH	26/10/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.32	Giỏi
19	18010549	NGUYỄN THỊ MINH PHƯƠNG	24/04/2000	Nữ	NGHỆ AN	3.23	Giỏi
20	18010550	TRẦN THỊ PHƯỢNG	03/01/1996	Nữ	HẢI DƯƠNG	3.24	Giỏi
21	18010551	LÊ THU QUYÊN	19/08/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.24	Giỏi
22	18010556	LÊ PHƯƠNG NGỌC THẢO	03/01/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.21	Giỏi
23	18010559	NGUYỄN TRỌNG THẬT	25/06/2000	Nam	LÂM ĐỒNG	2.91	Khá
24	18010562	PHẠM QUỲNH TRANG	28/07/2000	Nữ	YÊN BÁI	3.23	Giỏi
25	18010564	HOÀNG THỊ KHÁNH VI	16/05/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.03	Khá

Danh sách gồm 25 sinh viên.

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN

(Theo Quyết định số 966 /QĐ-ĐHGD ngày 17/06/2022 của Trường Đại học Giáo dục)

Khóa: **QH - 2018 - S**
 Hệ đào tạo: **Chính quy**
 Ngành đào tạo: **Sư phạm Vật lý**

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	ĐTB toàn khóa	Xếp loại
1	18010112	BÙI THỊ VÂN ANH	24/04/2000	Nữ	NGHỆ AN	3.27	Giỏi
2	18010102	DƯƠNG MINH ANH	11/01/2000	Nữ	HÀ NỘI	2.91	Khá
3	18010110	LƯƠNG ĐÌNH QUANG ANH	01/09/2000	Nam	NINH BÌNH	2.79	Khá
4	18010116	NGUYỄN THỊ MINH ÁNH	15/09/2000	Nữ	HÀ NỘI	2.95	Khá
5	18010130	NGUYỄN THỌ DUY	17/09/2000	Nam	HÀ NỘI	3.43	Giỏi
6	18010141	NGUYỄN THỊ THU HÀ	15/08/2000	Nữ	BẮC GIANG	3.30	Giỏi
7	18010153	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	13/11/2000	Nữ	BẮC GIANG	3.06	Khá
8	18010160	LÊ THỊ HUÊ	22/12/2000	Nữ	BẮC GIANG	3.36	Giỏi
9	18010174	NGHIÊM THỊ THU HUYỀN	26/09/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.15	Khá
10	18010185	NGUYỄN THỊ KHÁNH LINH	13/08/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.30	Giỏi
11	18010187	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	24/08/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.06	Khá
12	18010232	LÊ THỊ SANG SƯƠNG	15/05/2000	Nữ	NGHỆ AN	3.12	Khá
13	18010237	ĐOÀN THỊ THANH	24/05/2000	Nữ	HẢI DƯƠNG	3.10	Khá
14	18010253	NGUYỄN XUÂN TOÀN	26/11/2000	Nam	HÀ NỘI	3.03	Khá
15	18010256	VŨ HÀ TRANG	28/03/2000	Nữ	HÀ NỘI	2.93	Khá

Danh sách có 15 sinh viên.

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN

(Theo Quyết định số 366 /QĐ-ĐHGD ngày 17/06/2022 của Trường Đại học Giáo dục)

Khóa: **QH - 2018 - S**
 Hệ đào tạo: **Chính quy**
 Ngành đào tạo: **Sư phạm Ngữ văn**

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	ĐTB toàn khóa	Xếp loại
1	18010303	ĐỖ NGỌC ANH	20/10/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.61	Xuất sắc
2	18010304	NGUYỄN NGỌC ANH	17/08/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.54	Giỏi
3	18010307	NGUYỄN THỊ LAN ANH	28/06/2000	Nữ	HẢI PHÒNG	3.46	Giỏi
4	18010302	PHẠM HÀ ANH	13/06/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.56	Giỏi
5	18010301	TRẦN HÀ MINH ANH	30/04/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.29	Giỏi
6	18010316	TRẦN THỊ DUNG	12/12/2000	Nữ	BẮC NINH	3.33	Giỏi
7	18010318	NINH THỊ ÁNH DƯƠNG	25/03/2000	Nữ	BẮC GIANG	3.31	Giỏi
8	18010314	NGUYỄN HUYỀN ĐỨC	04/01/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.29	Giỏi
9	18010321	TẠ THU HÀ	05/11/2000	Nữ	BẮC GIANG	3.74	Xuất sắc
10	18010322	NGUYỄN THANH HẢI	05/11/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.48	Giỏi
11	18010327	NGUYỄN THỊ THU HẠNH	25/09/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.50	Giỏi
12	18010325	HOÀNG THỊ NHẬT HẰNG	22/11/2000	Nữ	HẢI DƯƠNG	3.48	Giỏi
13	18010324	LÊ THỊ HÂN	28/06/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.42	Giỏi
14	18010323	VŨ THỊ NGỌC HÂN	31/01/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.85	Xuất sắc
15	18010331	ĐỖ THỊ THU HIỀN	12/04/2000	Nữ	NAM ĐỊNH	3.30	Giỏi
16	18010330	NHŨ THỊ MỸ HIỀN	22/05/2000	Nữ	HẢI DƯƠNG	3.67	Xuất sắc
17	18010332	NGUYỄN BÁ HOA	13/09/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.40	Giỏi
18	18010338	HOÀNG KHÁNH HUYỀN	22/05/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.50	Giỏi
19	18010337	NGUYỄN PHẠM NGỌC HUYỀN	22/05/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.43	Giỏi
20	18010339	NGUYỄN THỊ KHÁNH HUYỀN	29/11/2000	Nữ	HẢI PHÒNG	3.46	Giỏi
21	18010342	TRẦN THỊ THANH HUYỀN	22/04/2000	Nữ	HÀ TĨNH	3.44	Giỏi
22	18010335	DƯƠNG THU HƯƠNG	30/06/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.46	Giỏi
23	18010345	CHU THỊ THUY LINH	25/02/2000	Nữ	BẮC NINH	3.72	Xuất sắc
24	18010346	ĐẶNG PHƯƠNG LINH	18/09/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.55	Giỏi
25	18010348	ĐỖ THỊ MỸ LINH	27/08/1999	Nữ	HÀ NỘI	3.30	Giỏi
26	18010344	LƯU DIỆU LINH	28/01/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.42	Giỏi
27	18010349	TRẦN TRANG LINH	28/08/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.65	Xuất sắc
28	18010350	LÃ PHI LONG	15/05/2000	Nam	HÀ NỘI	3.47	Giỏi
29	18010351	NGUYỄN TÂM LONG	06/06/2000	Nam	BẮC NINH	3.63	Xuất sắc
30	18010352	TẠ THỊ THẢO LY	30/07/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.31	Giỏi
31	18010353	PHAN ĐỨC MẠNH	28/05/2000	Nam	HÀ NỘI	3.59	Giỏi
32	18010355	ĐẶNG THỊ NGỌC MAY	29/09/2000	Nữ	BẮC GIANG	3.51	Giỏi
33	18010354	ĐỖ THỊ MAY	19/01/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.30	Giỏi
34	18010356	GIÁP THỊ THANH MỸ	22/09/2000	Nữ	BẮC GIANG	3.35	Giỏi
35	18010358	NGUYỄN THỊ HỒNG NGÁT	19/09/2000	Nữ	BẮC NINH	3.56	Giỏi

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	ĐTB toàn khóa	Xếp loại
36	18010357	NGUYỄN KIM NGÂN	30/10/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.37	Giỏi
37	18010360	ĐỖ NHƯ NGỌC	14/09/2000	Nữ	PHÚ THỌ	3.23	Giỏi
38	18010364	VŨ HỒNG NHUNG	01/12/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.63	Xuất sắc
39	18010375	NGUYỄN THỊ NHƯ QUỲNH	07/03/2000	Nữ	QUẢNG NINH	3.07	Khá
40	18010381	NGUYỄN THỊ THẢO	13/07/2000	Nữ	BẮC GIANG	3.49	Giỏi
41	18010386	NGUYỄN THỊ THÙY	22/06/2000	Nữ	BẮC NINH	3.33	Giỏi
42	18010384	ĐỖ THỊ THƯ	26/12/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.44	Giỏi
43	18010392	NGUYỄN THỊ KIỀU TRANG	29/07/2000	Nữ	QUẢNG NINH	3.22	Giỏi
44	18010390	NGUYỄN THU TRANG	30/12/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.41	Giỏi
45	18010387	TẠ LINH TRANG	16/06/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.52	Giỏi
46	18010389	VŨ NGUYỄN HÀ TRANG	15/09/2000	Nữ	QUẢNG NINH	3.48	Giỏi
47	18010396	NGUYỄN THỊ TUYẾT	28/05/2000	Nữ	BẮC NINH	3.55	Giỏi
48	18010397	NGUYỄN THỊ TUYẾT	04/07/2000	Nữ	NGHỆ AN	3.32	Giỏi
49	18010394	NGUYỄN THỊ TƯƠI	14/11/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.31	Giỏi

Danh sách có 49 sinh viên.

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN**

(Theo Quyết định số 966 /QĐ-ĐHGD ngày 17/06/2022 của Trường Đại học Giáo dục)

Khóa: **QH - 2018 - S**
Hệ đào tạo: **Chính quy**
Ngành đào tạo: **Sư phạm Hóa học**

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	ĐTB toàn khóa	Xếp loại
1	18010109	ĐỖ LAN ANH	09/09/2000	Nữ	HẢI PHÒNG	3.23	Giỏi
2	18010119	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	10/02/2000	Nữ	HẢI DƯƠNG	3.17	Khá
3	18010155	TRẦN THU HIỀN	02/11/2000	Nữ	HẢI DƯƠNG	3.26	Giỏi
4	18010192	CHU HẢI LONG	20/08/2000	Nam	HÀ NỘI	3.50	Giỏi
5	18010197	NGUYỄN THANH MINH	07/04/2000	Nam	HÀ NỘI	3.26	Giỏi
6	18010203	NGUYỄN THỊ NGÂN	04/02/2000	Nữ	HÀ TĨNH	2.97	Khá
7	18010208	PHẠM ANH NGỌC	10/12/1994	Nam	NINH BÌNH	3.72	Xuất sắc
8	18010225	NGUYỄN NGỌC QUÍ	09/11/2000	Nữ	NINH	3.31	Giỏi
9	18010236	NGUYỄN KHẮC THANH	14/10/2000	Nam	HÀ NỘI	3.29	Giỏi
10	18010249	NGUYỄN THỊ THỦY	09/06/1999	Nữ	BẮC GIANG	2.77	Khá
11	18010247	ĐINH DIỆU THÚY	11/01/2000	Nữ	NINH BÌNH	2.81	Khá
12	18010273	HOÀNG THỊ TUYẾT	13/01/2000	Nữ	YÊN BÁI	3.23	Giỏi

Danh sách có 12 sinh viên.

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN

(Theo Quyết định số 966 /QĐ-ĐHGD ngày 17/06/2022 của Trường Đại học Giáo dục)

Khóa: **QH - 2018 - S**
 Hệ đào tạo: **Chính quy**
 Ngành đào tạo: **Sư phạm Toán học**

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	ĐTB toàn khóa	Xếp loại
1	18010106	NGUYỄN MẠNH TRUNG ANH	23/01/2000	Nam	HÀ NỘI	3.16	Khá
2	18010122	ĐỖ THANH BÌNH	24/04/2000	Nữ	THANH HÓA	3.44	Giỏi
3	18010126	NGUYỄN HUY DU	20/06/2000	Nam	HÀ NỘI	3.36	Giỏi
4	18010127	NGUYỄN THỊ BẢO DUNG	01/01/2000	Nữ	BẮC NINH	3.47	Giỏi
5	18010131	NGUYỄN HỮU DUY	22/12/2000	Nam	BẮC NINH	3.35	Giỏi
6	18010125	NGUYỄN THỊ ĐÀO	04/02/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.21	Giỏi
7	18010136	DƯƠNG TRẦN HIẾU GIANG	14/07/2000	Nữ	HẢI DƯƠNG	2.94	Khá
8	18010144	ĐỖ NGUYỆT HÀ	02/11/2000	Nữ	THANH HÓA	3.09	Khá
9	18010143	ĐỖ TRẦN NGÂN HÀ	25/05/2000	Nữ	THÁI BÌNH	3.29	Giỏi
10	18010142	NGUYỄN THỊ HÀ	31/07/2000	Nữ	BẮC NINH	3.43	Giỏi
11	18010138	PHÙNG MẠNH HÀ	16/06/2000	Nam	HÀ NỘI	3.39	Giỏi
12	18010140	VŨ NGỌC HÀ	12/06/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.50	Giỏi
13	18010150	NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH	06/09/2000	Nữ	VĨNH PHÚC	3.49	Giỏi
14	18010146	NGUYỄN THU HẰNG	01/12/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.41	Giỏi
15	18010152	HOÀNG THỊ HIỀN	31/12/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.65	Xuất sắc
16	18010159	NGUYỄN ĐĂNG HOÀNG	09/06/2000	Nam	HÀ NỘI	3.33	Giỏi
17	18010162	NGUYỄN BÍCH HUỆ	25/12/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.39	Giỏi
18	18010177	NGUYỄN THỊ HUYỀN	14/05/2000	Nữ	BẮC NINH	3.16	Khá
19	18010176	PHẠM NGỌC HUYỀN	18/04/2000	Nữ	QUẢNG NINH	3.55	Giỏi
20	18010168	NGUYỄN THỊ MAI HƯƠNG	30/07/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.62	Xuất sắc
21	18010170	VÕ THỊ HƯỜNG	13/12/2000	Nữ	NGHỆ AN	3.25	Giỏi
22	18010179	ĐINH THỊ THANH LAM	26/11/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.44	Giỏi
23	18010180	NGUYỄN TRẦN HOÀI LAM	05/01/2000	Nữ	QUẢNG NINH	3.47	Giỏi
24	18010189	NGUYỄN BẢO LINH	26/02/2000	Nữ	NGHỆ AN	3.66	Xuất sắc
25	18010183	TRƯƠNG THUY LINH	11/01/2000	Nữ	HÀ NỘI	2.95	Khá
26	18010191	TRẦN THÁI LONG	23/08/2000	Nam	HÀ NỘI	3.21	Giỏi
27	18010194	LÊ KHÁNH LY	26/03/2000	Nữ	THÁI BÌNH	3.35	Giỏi
28	18010193	NGUYỄN HOÀI LY	13/03/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.24	Giỏi

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	ĐTB toàn khóa	Xếp loại
29	18010200	TRẦN THỊ THÙY MỸ	28/10/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.11	Khá
30	18010201	ĐINH KHÁNH NAM	11/07/2000	Nam	HÀ NỘI	3.34	Giỏi
31	18010202	TRẦN THỊ HẰNG NGÀ	02/11/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.22	Giỏi
32	18010204	NGUYỄN MINH NGHĨA	05/09/2000	Nam	HÀ NỘI	3.21	Giỏi
33	18010205	VŨ BẢO NGỌC	24/07/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.46	Giỏi
34	18010206	VŨ HỒNG NGỌC	23/03/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.38	Giỏi
35	18010210	VŨ THỊ NGỌC	20/07/2000	Nữ	BẮC GIANG	3.30	Giỏi
36	18010211	TRẦN THẢO NGUYÊN	06/11/2000	Nữ	HẢI PHÒNG	3.20	Giỏi
37	18010212	ĐỖ PHƯƠNG NHI	08/04/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.52	Giỏi
38	18010215	TRẦN HOÀNG NHUNG	23/01/2000	Nữ	NGUYỄN	3.00	Khá
39	18010218	NGUYỄN HỒNG PHÚC	18/03/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.48	Giỏi
40	18010221	NGUYỄN SONG PHƯƠNG	14/09/2000	Nữ	NGHỆ AN	3.21	Giỏi
41	18010238	BÙI THỊ PHƯƠNG THẢO	13/07/2000	Nữ	HẢI PHÒNG	3.38	Giỏi
42	18010240	TRẦN THỊ THẢO	15/09/2000	Nữ	HÀ NAM	3.27	Giỏi
43	18010242	NGUYỄN THỊ MINH THƠM	13/11/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.27	Giỏi
44	18010248	ĐỖ THU THỦY	04/03/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.42	Giỏi
45	18010252	NGUYỄN VĂN TIẾN	18/09/2000	Nam	QUẢNG NINH	3.48	Giỏi
46	18010264	HOÀNG HÀ TRANG	03/01/2000	Nữ	THANH HÓA	3.24	Giỏi
47	18010257	KIỀU THU TRANG	15/08/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.40	Giỏi
48	18010254	LÝ TRẦN PHƯƠNG TRANG	24/08/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.35	Giỏi
49	18010259	NGUYỄN THỊ THỦY TRANG	22/06/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.61	Xuất sắc
50	18010261	PHẠM THỊ TRANG	21/05/2000	Nữ	HẢI PHÒNG	3.02	Khá
51	18010255	TRẦN THỊ MINH TRANG	20/08/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.05	Khá
52	18010266	NGUYỄN VŨ TRƯỜNG	10/03/1999	Nam	HẢI PHÒNG	3.52	Giỏi
53	18010268	ĐẶNG HOÀNG TUẤN	16/12/1996	Nam	HÀ NỘI	3.33	Giỏi
54	18010271	NGUYỄN THỊ ÁNH TUYẾT	24/12/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.30	Giỏi
55	18010278	NGUYỄN THU XOAN	11/09/2000	Nữ	THÁI BÌNH	3.20	Giỏi

Danh sách có 55 sinh viên.

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN

(Theo Quyết định số 966 /QĐ-ĐHGD ngày 17/06/2022 của Trường Đại học Giáo dục)

Khóa: **QH - 2018 - S**
Hệ đào tạo: **Chính quy**
Ngành đào tạo: **Sư phạm Sinh học**

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	ĐTB toàn khóa	Xếp loại
1	18010121	TRƯƠNG THỊ NGỌC ÁNH	16/09/2000	Nữ	NGHỆ AN	2.88	Khá
2	18010123	TRẦN THỊ THÁI BÌNH	02/06/2000	Nữ	PHÚ THỌ	2.94	Khá
3	18010129	NGUYỄN ĐỨC DUY	09/06/2000	Nam	HÀ NỘI	2.85	Khá
4	18010133	NGUYỄN HƯƠNG GIANG	02/04/2000	Nữ	HÀ NỘI	2.77	Khá
5	18010148	MAI MINH HẰNG	07/05/2000	Nữ	THANH HÓA	2.66	Khá
6	18010161	TRIỆU THỊ HUẾ	26/07/1999	Nữ	NAM ĐỊNH	2.68	Khá
7	18010184	NGÔ PHƯƠNG LINH	22/04/2000	Nữ	HÀ NỘI	2.50	Khá
8	18010223	NGUYỄN THỊ MINH PHƯỢNG	10/07/2000	Nữ	NGHỆ AN	3.09	Khá
9	18010230	NGUYỄN HỮU SƠN	01/07/2000	Nam	HÀ NỘI	2.85	Khá
10	18010275	ĐẶNG THUÝ VÂN	12/05/2000	Nữ	HÀ NỘI	2.95	Khá

Danh sách có 10 sinh viên.

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN**

(Theo Quyết định số 966 /QĐ-ĐHGD ngày 17/06/2022 của Trường Đại học Giáo dục)

Khóa: **QH - 2018 - S**
Hệ đào tạo: **Chính quy**
Ngành đào tạo: **Sư phạm Lịch sử**

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	ĐTB toàn khóa	Xếp loại
1	18010326	HOÀNG THỊ MINH HẰNG	07/04/2000	Nữ	HÀ TĨNH	3.28	Giỏi
2	18010341	CAO THỊ KHÁNH HUYỀN	16/09/2000	Nữ	NGHỆ AN	2.98	Khá
3	18010347	NGUYỄN THỊ HƯƠNG LINH	13/07/2000	Nữ	HÀ NỘI	3.40	Giỏi
4	18010367	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	24/05/2000	Nữ	THANH HÓA	3.43	Giỏi
5	18010370	NGUYỄN THỊ TÚ OANH	06/06/2000	Nữ	NGHỆ AN	2.72	Khá

Danh sách có 5 sinh viên.

(Chữ ký)

